

NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ THUẬT TOÁN VÀ DỮ LIỆU THỰC CHỨNG CỦA CÁN BỘ TUYÊN GIÁO Ở THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

ĐÀO VĂN HÙNG*

Kỷ nguyên số và sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI) đang tạo ra sự đứt gãy cấu trúc thông tin, đặt ra những yêu cầu mang tính đột phá đối với công tác tuyên giáo, đặc biệt tại đô thị năng động như Hải Phòng. Bài viết phân tích sự chuyển dịch tất yếu từ phương thức truyền thông chính sách một chiều sang mô hình quản trị mạng lưới dựa trên dữ liệu thực chứng và quản trị thuật toán. Đồng thời, phân tích thực trạng hạ tầng công nghệ và năng lực số của đội ngũ cán bộ Tuyên giáo tại thành phố Hải Phòng để nhận diện các “khoảng trống” cốt lõi về nhận thức, đo lường và dự báo. Từ đó, đề xuất giải pháp nhằm thiết lập “quyền lực số”, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng, biến công nghệ thành động lực đưa thành phố phát triển bứt phá.

Từ khóa: Quản trị thuật toán; dữ liệu thực chứng; cán bộ Tuyên giáo; Hải Phòng; chuyển đổi số. *The digital era and the rapid advancement of artificial intelligence (AI) are reshaping the information landscape, creating unprecedented challenges for propaganda and education work, particularly in a dynamic urban center such as Hai Phong. This article analyzes the inevitable shift from one-way policy communication to a network governance model based on authenticated data and algorithmic governance. It also examines the current state of technological infrastructure and the digital capacity of propaganda and education cadres in Hai Phong to identify key gaps in awareness, measurement, and forecasting. Based on these findings, the article proposes solutions to strengthen “digital power”, safeguard the Party’s ideological foundation in cyberspace, and leverage technology as a driving force for the city’s breakthrough development.*

Keywords: Algorithmic governance; authenticated data; propaganda and education cadres; Hai Phong; digital transformation.

NGÀY NHẬN: 12/5/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 25/6/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 08/7/2026

Email: tuanhungtgghd@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.366.2026.1587>

1. Đặt vấn đề

Kỷ nguyên số cho thấy, thực tiễn chính trị - xã hội ngày càng được vận hành dựa trên dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), các nền tảng số và không gian mạng.

Không gian mạng không còn đơn thuần là công cụ giao tiếp mà đã trở thành mặt trận chính trị tư tưởng cốt tử. Các nền tảng mạng

* ThS, Trường Chính trị Tô Hiệu, thành phố Hải Phòng

xã hội xuyên quốc gia, thông qua công nghệ AI đang chi phối cách thức công chúng tiếp cận và tiêu thụ thông tin.

Thực tiễn đó đòi hỏi công tác Tuyên giáo không thể đóng khung trong các phương thức truyền thông áp đặt một chiều. AI đang tái cấu trúc sâu sắc không gian thông tin, đặt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những cơ hội và thách thức mới. Tại thành phố Hải Phòng, công cuộc số hóa đang diễn ra quyết liệt, “vượt qua nhiều trung tâm kinh tế lớn của cả nước để lọt vào top 3 toàn quốc về Chỉ số chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh năm 2024 và vượt 5 bậc so với năm 2023” (Thanh Sơn, 2025). Dù hạ tầng phần cứng đã cơ bản được xác lập, song năng lực làm chủ không gian số của đội ngũ cán bộ tuyên giáo vẫn còn độ trễ lớn. Do đó, việc đánh giá đúng thực trạng, cung cấp những luận cứ khoa học quan trọng giúp lãnh đạo thành phố tham khảo đề ra các biện pháp nâng cao kỹ năng công tác tuyên giáo.

2. Thực trạng năng lực quản trị thuật toán và ứng dụng dữ liệu thực chứng của cán bộ Tuyên giáo thành phố Hải Phòng

2.1. Bước tiến về hạ tầng số và sự chuyển dịch bước đầu trong tư duy quản trị

Dưới góc độ thể chế và nguồn lực, thành phố Hải Phòng đã kiến tạo được một hệ sinh thái cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tương đối đồng bộ phục vụ cho hệ thống chính trị. Sự quyết liệt trong định hướng phát triển đã thể hiện rõ qua việc thiết lập “Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp” nhằm mục tiêu cốt lõi là “tin học hóa các quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, từng bước xây dựng môi trường làm việc điện tử” (Thành ủy Hải Phòng, 2026). Đây là tiền đề vật chất quan trọng để ngành Tuyên giáo địa phương chuyển mình.

Về phương diện nhận thức, các ban tuyên giáo cơ sở chủ động thiết lập mạng lưới các trang thông tin điện tử, fanpage trên các nền tảng mạng xã hội nhằm tiếp cận công chúng. Nhiều hội nghị chuyên đề đã được tổ chức nhằm “bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về

chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng AI cho cán bộ, công chức” (Khánh Chi, 2025). Nhờ đó, việc lan tỏa các chủ trương, đường lối của Đảng đã có sự hiện diện rõ nét hơn trên không gian mạng, cho thấy, tư duy chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền đang dần thấm thấu vào nhận thức của đội ngũ cán bộ. Tuy nhiên, nếu chiếu theo những tiêu chuẩn khắt khe của khoa học quản trị công số hóa và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng trong kỷ nguyên AI, sự thích ứng này mới chỉ dừng lại ở “số hóa công cụ” chứ chưa tiến tới “số hóa tư duy” và “quản trị thuật toán” một cách toàn diện.

2.2. Điểm nghẽn trong năng lực đo lường dư luận và ứng dụng dữ liệu thực chứng

Thứ nhất, sự nhầm lẫn giữa “đầu ra cơ học” và “kết quả thực chứng”. Hiện nay, để đánh giá mức độ lan tỏa của một nghị quyết hay một chiến dịch truyền thông chính trị, các cơ quan tuyên giáo cơ sở thường sử dụng các chỉ số định lượng cơ học, như: số lượt người tham dự hội nghị trực tuyến, số lượng bài viết được đăng tải, số lượt thích, chia sẻ trên mạng xã hội. Dưới góc nhìn khoa học dữ liệu, đây chỉ là các chỉ số đo lường bề mặt, chúng hoàn toàn không phản ánh được sự chuyển biến thực chất trong nhận thức, thái độ và niềm tin của quần chúng nhân dân. Việc thiếu hụt các công cụ và kỹ năng phân tích cảm xúc chuyên sâu khiến các báo cáo đánh giá dư luận xã hội đôi khi mắc phải hội chứng “thành tích ảo”, dẫn đến những tham mưu chính sách thiếu độ bám rễ vào thực tiễn tâm trạng xã hội.

Thứ hai, độ trễ lớn trong năng lực dự báo chiến lược. Do chưa làm chủ được kỹ năng thu thập và bóc tách dữ liệu lớn theo thời gian thực, hệ thống xử lý thông tin của cán bộ tuyên giáo vẫn vận hành theo nguyên tắc phân cấp hành chính. Khi một điểm nóng tư tưởng xuất hiện trên không gian mạng, quy trình tập hợp báo cáo từ cấp cơ sở lên cấp thành phố thường mất nhiều ngày. Độ trễ vật lý này mâu thuẫn hoàn toàn với đặc tính lan

truyền theo hàm mũ của dữ liệu mạng. Hậu quả tất yếu là công tác tuyên giáo thường xuyên bỏ lỡ “thời điểm vàng” để định hướng dư luận, tự đẩy mình vào thế bị động đi theo xử lý sự cố thay vì kiến tạo “vắc xin tư tưởng” từ sớm, từ xa.

2.3. Khoảng trống cấu trúc trong kỹ năng giải mã thông điệp và quản trị thuật toán

Thực tiễn không gian mạng cho thấy, thuật toán của các nền tảng xuyên quốc gia (Facebook, TikTok, YouTube) vận hành dựa trên cơ chế ưu tiên nội dung mang tính giải trí, giật gân, có yếu tố vi mô và trực quan. Khảo sát thực tiễn hoạt động truyền thông trên mạng xã hội của cán bộ tuyên giáo tại Hải Phòng cho thấy, phương thức phổ biến vẫn là “sao chép và dán” nguyên bản các văn kiện, bài phát biểu dài hoặc đường dẫn báo chí điện tử lên các fanpage.

Đội ngũ cán bộ truyền thông chính trị cấp cơ sở hầu như còn thiếu kỹ năng can thiệp và sử dụng thuật toán (như: cách phân bổ từ khóa, thẻ hashtag, khung giờ đăng bài, thời lượng video phù hợp), các bài đăng tuyên truyền về nghị quyết của Đảng dễ dàng bị AI của nền tảng dán nhãn là nội dung khô khan, ít có giá trị giữ chân người dùng. Ngay lập tức, thuật toán sẽ đẩy các thông tin chính thống này xuống đáy dòng thời gian. Ở chiều ngược lại, các thế lực thù địch lại tỏ ra rất am hiểu hệ sinh thái số. Chúng liên tục xé nhỏ các luận điệu xuyên tạc thành những thông điệp siêu ngắn, sử dụng hình ảnh ngụy tạo bằng AI có độ kích thích cao để đánh lừa thuật toán, qua đó, nhanh chóng lọt vào xu hướng tiếp cận của công chúng. Sự yếu thế về năng lực “quản trị thuật toán” đang làm suy giảm nghiêm trọng sức mạnh “tấn công chủ động” của mặt trận tuyên giáo địa phương.

2.4. Nhận diện các nguyên nhân chủ yếu

Về mặt khách quan, sự bùng nổ của AI thế hệ mới diễn ra với tốc độ vượt xa khả năng thích ứng của các thể chế hành chính thông thường. Các nền tảng công nghệ liên tục thay đổi thuật toán phân phối nội dung, gây khó khăn cho việc nghiên cứu và ứng

phó của lực lượng làm công tác tư tưởng. Thêm vào đó, việc thiếu hụt cơ chế pháp lý chuyên biệt và các bộ khung dữ liệu liên thông đồng bộ từ Trung ương đến địa phương cũng là một rào cản lớn.

Về mặt chủ quan, lực cản lớn nhất nằm ở sức ỳ tư duy và cấu trúc của khung năng lực cán bộ hiện hành. Công tác tuyên giáo vốn đòi hỏi sự vững vàng về bản lĩnh chính trị và am hiểu sâu sắc lý luận Mác-Lênin. Tuy nhiên, trong tiêu chuẩn tuyển dụng, đánh giá cán bộ hiện nay, các bộ tiêu chí định lượng về kỹ năng phân tích Big Data, năng lực thiết kế truyền thông số hay chứng chỉ quản trị mạng xã hội chưa được luật hóa thành yêu cầu mang tính bắt buộc. Đa phần cán bộ làm truyền thông số ở cấp xã đều kiêm nhiệm, tự tìm hiểu, thiếu các chương trình đào tạo thực chiến và chuyên sâu do các chuyên gia công nghệ dẫn dắt.

3. Một số giải pháp

Một là, kiến tạo triết lý quản trị dựa trên dữ liệu và tái cấu trúc quy trình tham mưu tư tưởng. Để giải quyết triệt để điểm nghẽn về việc lạm dụng các chỉ số đo lường bề mặt cơ học và xóa bỏ hội chứng thành tích ảo, giải pháp đầu tiên mang tính bước ngoặt chính là dịch chuyển triết lý vận hành của toàn bộ hệ thống tuyên giáo của thành phố sang mô hình ra quyết định dựa trên dữ liệu thực chứng. Các cơ quan chuyên trách cần xác lập nguyên tắc hành động chuẩn hóa, trong đó mọi dự báo chiến lược, mọi báo cáo đánh giá diễn biến tư tưởng và tâm trạng xã hội bắt buộc phải được chứng minh bằng các tập dữ liệu định lượng cụ thể.

Việc ứng dụng khoa học dữ liệu vào khu vực công đòi hỏi xây dựng một quy trình nghiêm ngặt, từ thu thập, làm sạch, phân tích đến chuyển hóa dữ liệu thành các khuyến nghị chính sách chính xác. Mô hình này yêu cầu cán bộ tuyên giáo phải làm quen với khái niệm “Data-Backed Decision Making là gì - Ra quyết định dựa trên dữ liệu thực chứng” (Viện FMIT, 2026) nhằm thiết lập một hệ thống luận cứ khoa học không thể phủ nhận

trước khi đề xuất các giải pháp điều hướng dư luận. Quy trình tham mưu truyền thông cần được thay thế bằng quy trình xử lý luồng thông tin liên tục theo thời gian thực. Lãnh đạo cấp ủy các cấp sẽ không duyệt các phương án tuyên truyền nếu thiếu đi sự phân tích biểu đồ nhiệt dư luận, các chỉ số phân tích sắc thái cảm xúc của người dùng mạng tại địa phương đối với chính sách sắp ban hành. Sự thay đổi mang tính hệ thống này sẽ ép buộc đội ngũ cán bộ phải tự nâng cao trình độ tiếp cận Big Data, biến dữ liệu thành một vũ khí sắc bén phục vụ đắc lực cho công tác chính trị tư tưởng.

Hai là, chuẩn hóa khung năng lực số và cá nhân hóa lộ trình đào tạo cán bộ tuyên giáo chiến lược. Năng lực quản trị thuật toán và làm chủ Big Data là kết quả của một quá trình đào tạo bài bản, thực chiến và liên tục cập nhật. Thành phố cần tiên phong xây dựng một khung năng lực số chuyên biệt dành riêng cho lực lượng làm công tác tuyên giáo, trong đó luật hóa các tiêu chí định lượng về kỹ năng xử lý dữ liệu, kỹ năng tối ưu hóa công cụ tìm kiếm và kỹ năng tương tác trên không gian mạng như một tiêu chuẩn bắt buộc trong đánh giá, quy hoạch và đề bạt cán bộ. Các chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị truyền thống cần được tích hợp sâu sắc với các module công nghệ truyền thông hiện đại.

Ban Tuyên giáo Thành ủy cần phối hợp với các học viện chuyên ngành và các tập đoàn công nghệ hàng đầu để triển khai các khóa đào tạo thực chiến chuyên sâu. Mô hình thực tiễn tại địa phương thời gian qua đã chứng minh tính hiệu quả khi tổ chức thành công các lớp học có “hơn 200 đại biểu tham gia tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ AI” (Khánh Chi, 2025), mở ra một hướng đi mới trong việc nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức. Lộ trình đào tạo này cần được thiết kế mang tính cá nhân hóa cao, phân định rõ theo từng nhóm đối tượng cụ thể.

Đối với lực lượng tham mưu chiến lược cấp thành phố, trọng tâm đào tạo phải là kỹ

năng khai thác Big Data, kỹ năng đọc hiểu biểu đồ phân tích cảm xúc đám đông và kỹ năng dự báo khủng hoảng dựa trên AI. Đối với đội ngũ cán bộ Tuyên giáo và lực lượng đấu tranh phản bác trực tiếp ở cấp cơ sở, nội dung tập huấn phải đi sâu vào kỹ năng sáng tạo nội dung vi mô, kỹ năng sử dụng các thuật toán phân phối để khuếch đại dòng thông tin chính thống và kỹ năng bóc gỡ các luận điệu sai trái ngay từ nguồn phát.

Ba là, tích hợp công cụ AI và hoàn thiện hệ sinh thái tuyên giáo số liên thông. Sức mạnh của quản trị thuật toán chỉ có thể được phát huy tối đa khi đội ngũ cán bộ được trang bị một hệ sinh thái hạ tầng công nghệ đồng bộ và thông minh. Thành phố cần tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng trung tâm giám sát và phân tích dư luận xã hội tập trung sử dụng công nghệ AI thế hệ mới. Hệ thống này có nhiệm vụ tự động rà quét, thu thập và phân loại hàng triệu luồng thông tin trên không gian mạng liên quan đến thành phố mỗi ngày, từ đó lập bản đồ nhiệt dư luận xã hội theo thời gian thực. Các công cụ AI này sẽ tự động phân tích sắc thái cảm xúc của công chúng, kịp thời phát hiện các xu hướng bất thường hoặc các chiến dịch thông tin giả mạo do các thế lực thù địch khởi tạo bằng thuật toán nguy hại nhằm mục đích chống phá.

Đồng thời, đẩy mạnh việc phủ sóng các ứng dụng tương tác số trực tiếp đến từng người dân và đảng viên ở cấp cơ sở. Việc thí điểm và nhân rộng các mô hình công nghệ tiên tiến cho thấy bước đi đúng đắn của địa phương, điển hình như việc triển khai rộng rãi “Ứng dụng Tuyên giáo và Dân vận - Kênh thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng” tại các phường, xã. Hệ sinh thái số này phải được thiết kế liên thông hoàn toàn với Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp của Thành ủy và cơ sở dữ liệu quốc gia. Từ đó, cho phép tạo ra một dòng chảy thông tin hai chiều thông suốt: các chủ trương, quyết sách của Đảng bộ thành phố được truyền tải trực tiếp, không qua trung gian đến điện thoại thông minh của từng người dân; đồng thời, mọi

phản hồi, nguyện vọng và tâm tư của quần chúng cũng được AI tổng hợp và chuyển thẳng đến các nhà hoạch định chính sách.

Bốn là, đổi mới phương thức giải mã lý luận và tối ưu hóa cơ chế phân phối nội dung chính trị. Đội ngũ cán bộ Tuyên giáo cần tiến hành quy trình giải mã chính sách một cách thông minh, biến các nghị quyết vĩ mô thành các thông điệp vi mô, trực quan, có tính tương tác cao và cá nhân hóa sâu sắc đến từng nhóm đối tượng người dùng mạng.

Để làm được điều này, đòi hỏi lực lượng Tuyên giáo của thành phố cần chủ động, nhạy bén, linh hoạt, sáng tạo, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm thiết lập một ưu thế tuyệt đối trên mặt trận thông tin số. Ngôn ngữ của các văn kiện chính trị cần được biên dịch sinh động thành các định dạng nội dung tương thích hoàn hảo với cơ chế phân phối của các thuật toán hiện đại, như: Infographic, short video, podcast hoặc các bài viết kể chuyện truyền cảm hứng. Đồng thời, cán bộ làm công tác truyền thông chính sách phải làm chủ các kỹ năng nắm vững lý luận chính trị, biết cách cài đặt các thẻ hashtag chiến lược, lựa chọn khung giờ vàng đăng bài dựa trên dữ liệu hành vi của công chúng và sử dụng mạng lưới các tổ công nghệ số cộng đồng để tạo ra lượng tương tác ban đầu.

Khi thông điệp chính thống đạt được một lượng tương tác thực chất ổn định trong khoảng thời gian ngắn, thuật toán của các nền tảng xuyên quốc gia sẽ tự động nhận diện đây là nội dung có giá trị cao và tự động tối ưu hóa để đưa bài viết lên xu hướng tiếp cận của hàng triệu người dùng. Bằng cách chủ động can thiệp và lợi dụng luật chơi của thuật toán, công tác tuyên giáo sẽ biến không gian mạng từ một môi trường tiềm ẩn rủi ro thành một lợi thế chiến lược vững chắc, bảo đảm hệ giá trị và tư tưởng của Đảng luôn giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt và bám rễ sâu vào đời sống xã hội trong kỷ nguyên số.

4. Kết luận

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên giáo dưới tác động của

cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nói chung và sự bùng nổ của AI nói riêng không còn là một lựa chọn mang tính tình thế mà đã trở thành một tất yếu lịch sử, quyết định năng lực cầm quyền và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Công cuộc bút phá đưa Hải Phòng bước vào “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” theo tầm nhìn chiến lược Đại hội XIV của Đảng chỉ có thể đạt được hiệu quả tối ưu khi sức mạnh của công nghệ số được hòa quyện sâu sắc với bản lĩnh chính trị và đạo đức cách mạng của cán bộ đảng viên. Số hóa công tác Tuyên giáo, làm chủ các thuật toán công nghệ để lan tỏa hệ giá trị của Đảng chính là động lực trung tâm để khơi dậy sức mạnh nội sinh, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận xã hội cao nhất, góp phần đưa thành phố Cảng bút phá mạnh mẽ trong giai đoạn phát triển mới□

Tài liệu tham khảo:

- Thanh Sơn (22/10/2025). Dấu ấn chuyển đổi số đưa Hải Phòng vào top 3 cả nước về Chỉ số DTL. *Báo Đầu tư*. <https://baodautu.vn/dau-an-chuyen-doi-so-dua-hai-phong-vao-top-3-ca-nuoc-ve-chi-so-dti-d419176.html>.
- Thành ủy Hải Phòng (12/5/2026). *Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp*. <https://haiphong.dcs.vn>.
- Khánh Chi (22/10/2025). *Gần 200 cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa*. <https://sokhcn.haiphong.gov.vn/binh-dan-hoc-ai/gan-200-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-tham-gia-tap-huan-ung-dung-tri-tue-nhan-tao-ai-tu-dong-hoa-799311>.
- Viện FMIT (20/5/2026). *Data-Backed Decision Making là gì - Ra quyết định dựa trên dữ liệu thực chứng*. <https://fmit.vn/tu-dien-quan-ly/data-backed-decision-making-la-gi>.
- Phường Nam Đồng, thành phố Hải Phòng (19/02/2026). *Ứng dụng Tuyên giáo và Dân vận - Kênh thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng*. <https://namdong.haiphong.gov.vn/thuc-hien-nqdh-dang/ung-dung-tuyen-giao-va-dan-van-kenh-thong-tin-ve-chu-truong-chinh-sach-cua-dang-860343>